

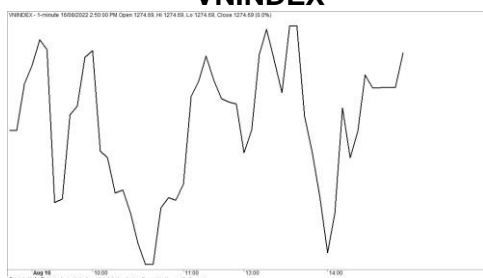
Market Today: Phân hóa tại vùng kháng cự mạnh

16/08/2022

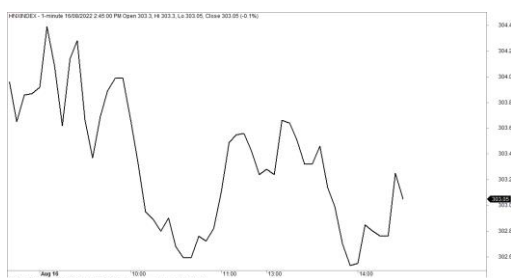
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,274.69	303.02	92.84
% ngày	0.04%	-0.31%	0.22%
% tuần	1.26%	0.53%	-0.02%
% tháng	8.09%	6.55%	6.32%
% năm	-7.02%	-11.79%	-1.28%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,928	1,509	1,067
TB 1 tuần	15,320	1,843	953
TB 1 tháng	14,125	1,623	940
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,386.03	3.31	15.70
Bán	854.76	6.54	32.56
Giá trị ròng	531.27	-3.23	-16.86
Độ rộng TT			
Mã Tăng	174	76	127
Mã Giảm	178	114	184
Không Đổi	69	158	592
Chỉ số chính			
P/E	13.53	15.67	15.09
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,097	358	1,272
LS Cổ tức	1.39%	3.31%	3.82%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tâm lý thận trọng tại vùng kháng cự khiến các chỉ số có phiên biến động hẹp. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,274.69 điểm tăng 0.04%, trong khi chỉ số HNX-Index giảm 0.31%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.22%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 15,695 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm Ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt trong 2 phiên gần đây đã có sự điều chỉnh trở lại với BID (-1.2%) dẫn đầu đà giảm trong khi SHB, STB, MBB, VPB điều chỉnh dưới 1%. Điểm sáng hôm nay là nhóm cổ phiếu Thép tiếp tục động lực hồi phục với HPG (+2.3%) cùng với NKG (+1.8%) tăng giá. Đây cũng là 2 cổ phiếu có khối lượng giao dịch tốt nhất thị trường trong phiên.

Về nhóm ngành, nhóm Xây Dựng (CTD, HBC), Hạ tầng (CII), Dệt may (TCM, TNG) có mức tăng tốt hơn thị trường chung.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp với hơn 511 tỷ đồng trong phiên hôm nay. HPG (452 tỷ), PVD (57 tỷ), HDB (36 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, TLG (33 tỷ), DCM (27 tỷ), DGC (26 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ còn xuất hiện các nhịp điều chỉnh hoặc giằng co với biên độ hẹp trong vùng kháng cự ngắn hạn 1,260 – 1,285 điểm của chỉ số VN-Index. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho thấy chỉ số VN-Index có thể sẽ chưa thể vượt hoàn toàn vùng kháng cự 1,260 – 1,285 điểm. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn tiếp tục thận trọng với diễn biến hiện tại, nhưng chỉ báo tâm lý ngắn hạn vẫn trong giai đoạn lạc quan.

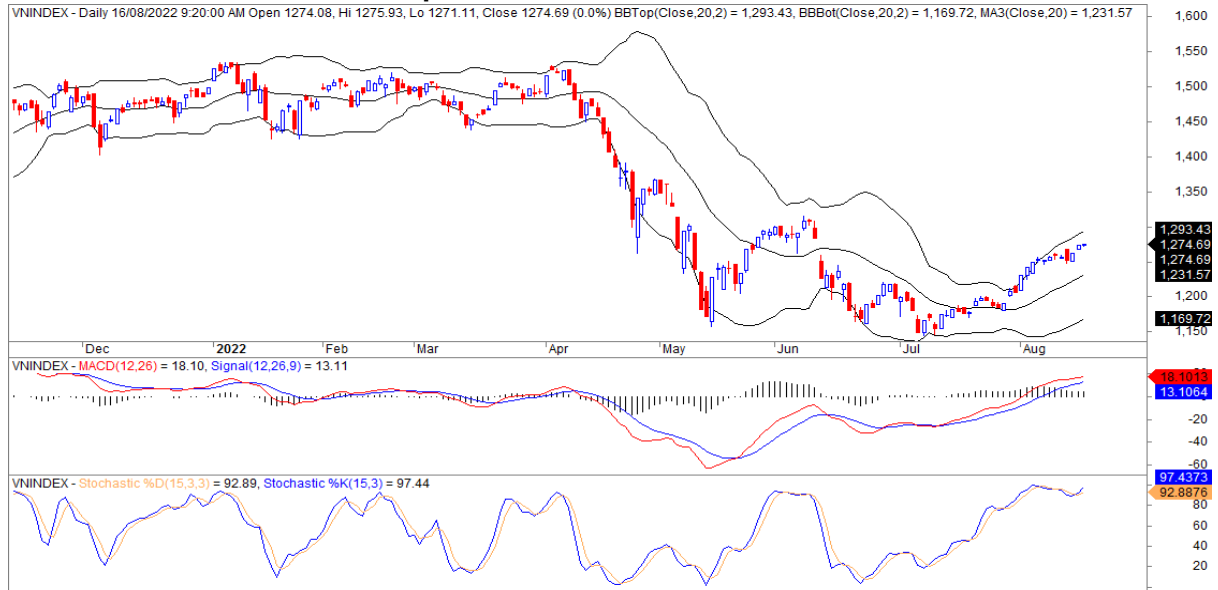
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và chỉ nên xem xét mua mới với tỷ trọng thấp.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

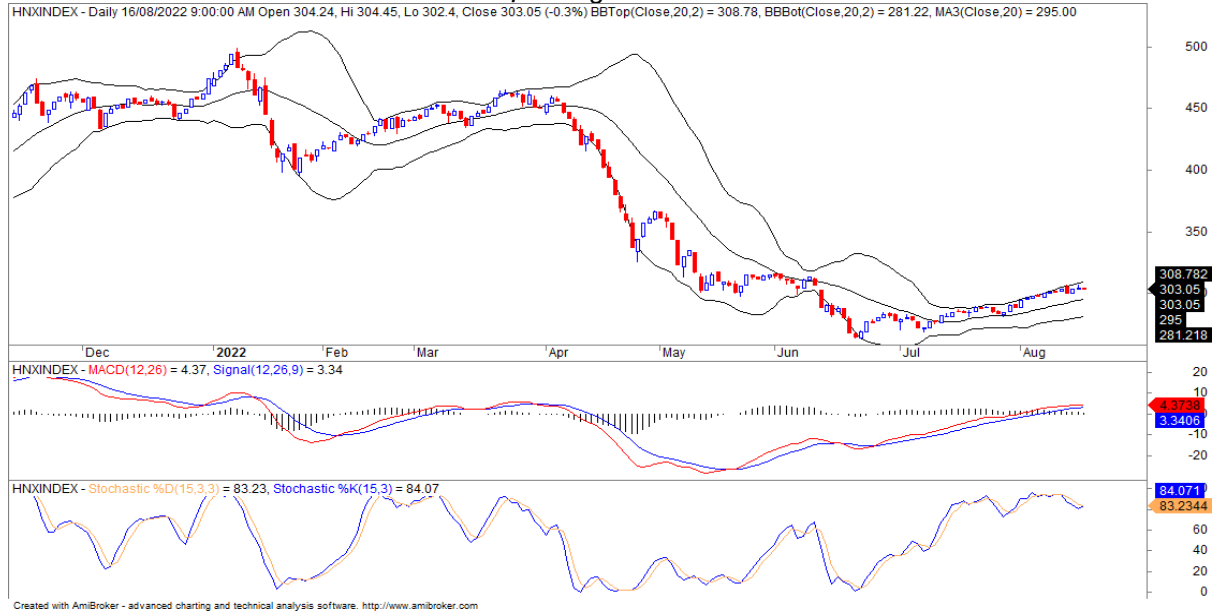


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1274.69	0.04%
VN30	1295.1	0.10%
VN Mid	1743.69	0.21%
VN Small	1585.05	0.31%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	303.02	-0.31%
HN30	561.19	-0.41%
VNX AllSh	1276.2	0.15%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	92.84	0.22%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1386.03	
Bán	854.76	
GT ròng	531.27	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.31	
Bán	6.54	
GT ròng	-3.23	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15.70	
Bán	32.56	
GT ròng	-16.86	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CTD	4400	6.98%
CII	1650	6.96%
NHA	1700	6.91%
VDS	900	6.84%
TDC	1150	5.91%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L18	3500	8.97%
BCC	700	4.38%
MBG	300	3.53%
TNG	800	2.87%
LAS	400	2.86%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	3464	13.17%
VFS	1305	6.83%
TID	1397	2.85%
MSR	558	2.72%
MCM	941	2.12%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FDC	-1800	-6.98%
YEG	-950	-3.97%
ACC	-500	-2.82%
AAT	-350	-2.60%
BAF	-800	-2.52%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVS	-900	-3.64%
KLF	-100	-2.94%
VC3	-1100	-2.49%
AMV	-200	-2.35%
AAV	-200	-2.06%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BMS	-432	-3.69%
OIL	-335	-2.48%
BSR	-591	-2.32%
VHG	-100	-2.27%
CSI	-1545	-1.72%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	387,120	
VHM	267,794	
VIC	253,245	
GAS	218,190	
BID	207,399	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,870	
IDC	21,483	
THD	20,825	
NVB	15,925	
BAB	13,665	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	189,125	
BSR	78,923	
MCH	71,412	
VEA	61,105	
MVN	34,430	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	66,960,300	29,439,448
VND	19,915,800	23,228,524
NKG	19,474,800	10,844,176
HNG	18,665,600	14,475,248
HAG	17,740,900	22,964,438

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	8,066,855	14,079,018
PVS	7,774,543	7,227,920
AMV	5,832,383	2,967,066
KLF	4,638,063	2,670,028
CEO	4,439,410	6,578,046

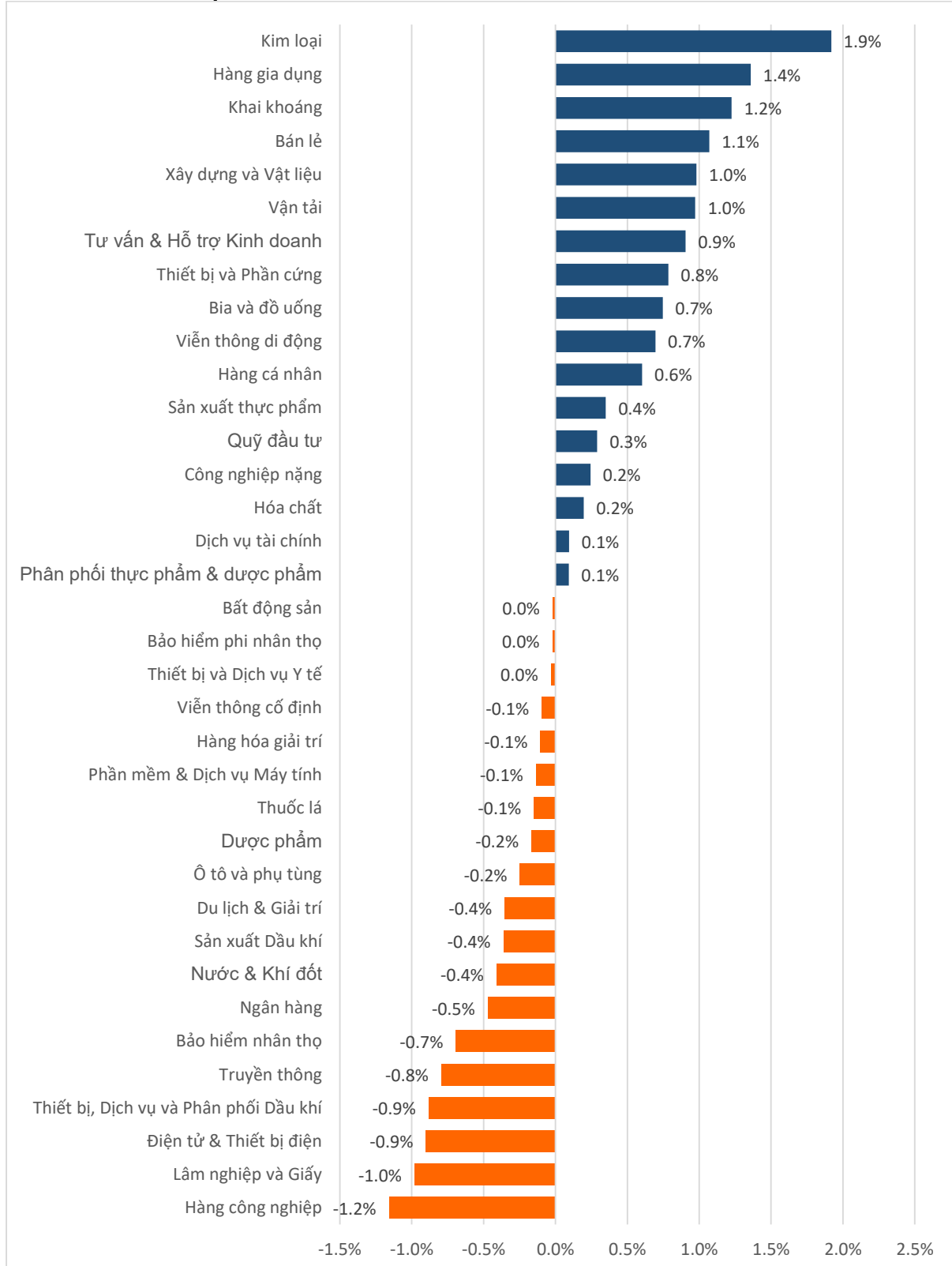
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	12,500,10 ₂	10,532,059
KLB	6,195,720	9,999
VHG	2,655,903	2,746,011
QNS	2,569,030	261,606
C4G	2,408,877	1,743,140

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



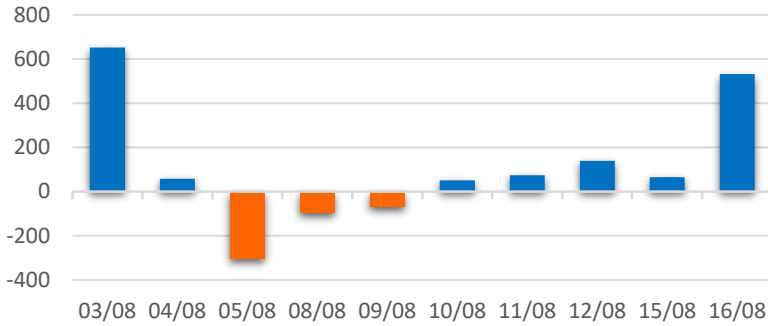
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

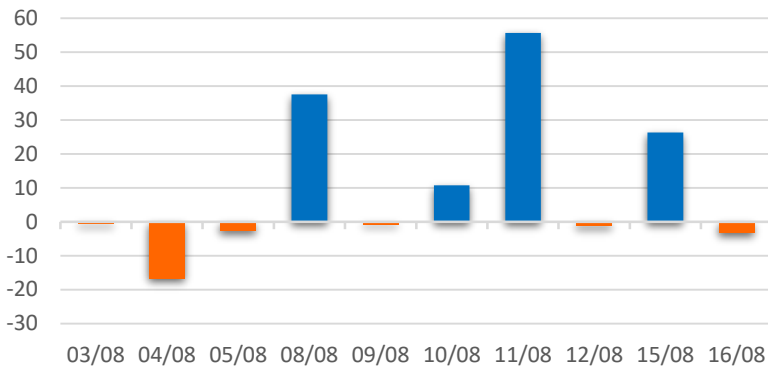
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	451,997	TLG	32,708
PVD	57,395	DCM	27,265
HDB	35,569	DGC	26,470
NVL	26,981	VCB	21,706
VND	23,442	SSI	21,208

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

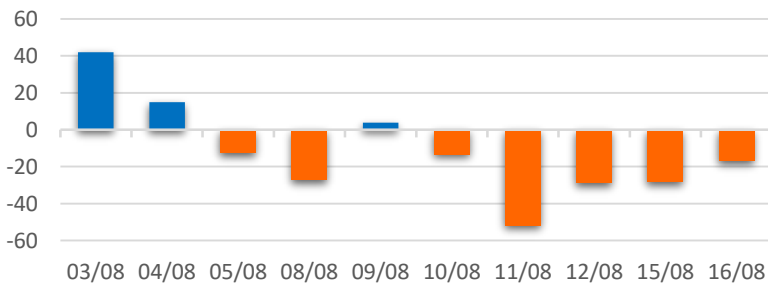
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	570	TNG	3,534
VCS	533	BCC	837
HUT	202	VTV	418
GMX	164	TMB	226
KSQ	150	NTP	220

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	2,932	BSR	12,697
ACV	2,516	QNS	9,308
LTG	1,263	CSI	2,844
FOC	481	SDD	66
SIP	379	HSM	55

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	92,390	FUEMAV30	22,873
DXG	28,080	HPG	16,648
FUEVFVND	22,666	FPT	12,494
VND	22,588	MBB	9,111
NKG	21,882	MWG	7,332

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

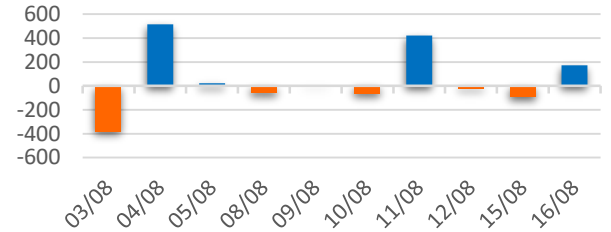
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HTP	10,164.00	GKM	1,822
TNG	5.92		
PIC	0.78		
DL1	0.54		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

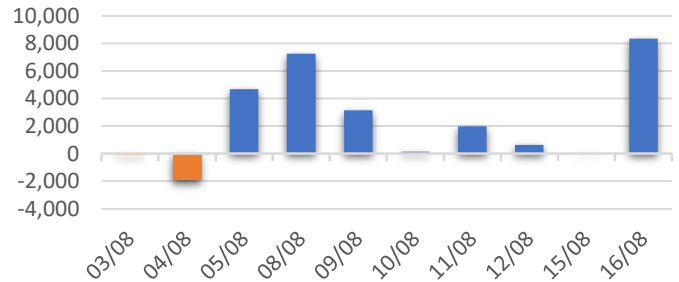
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

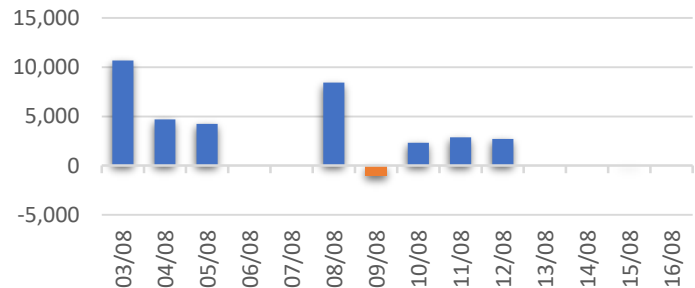
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



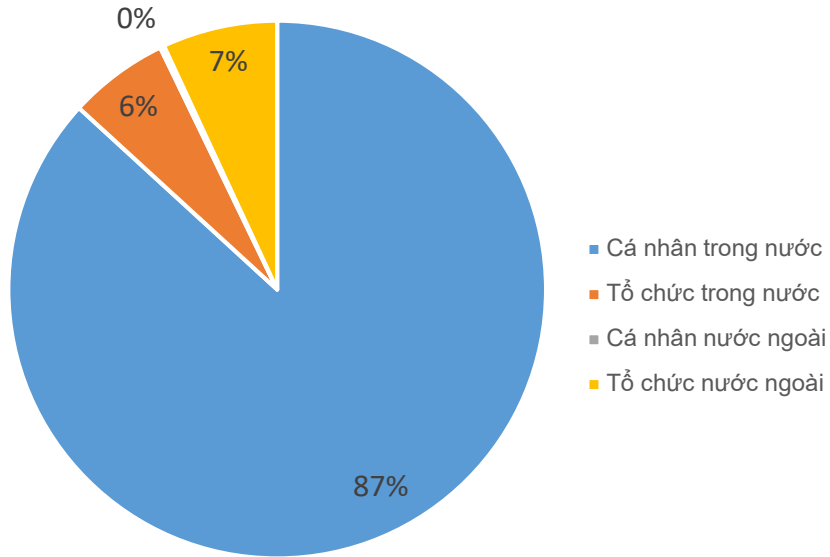
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

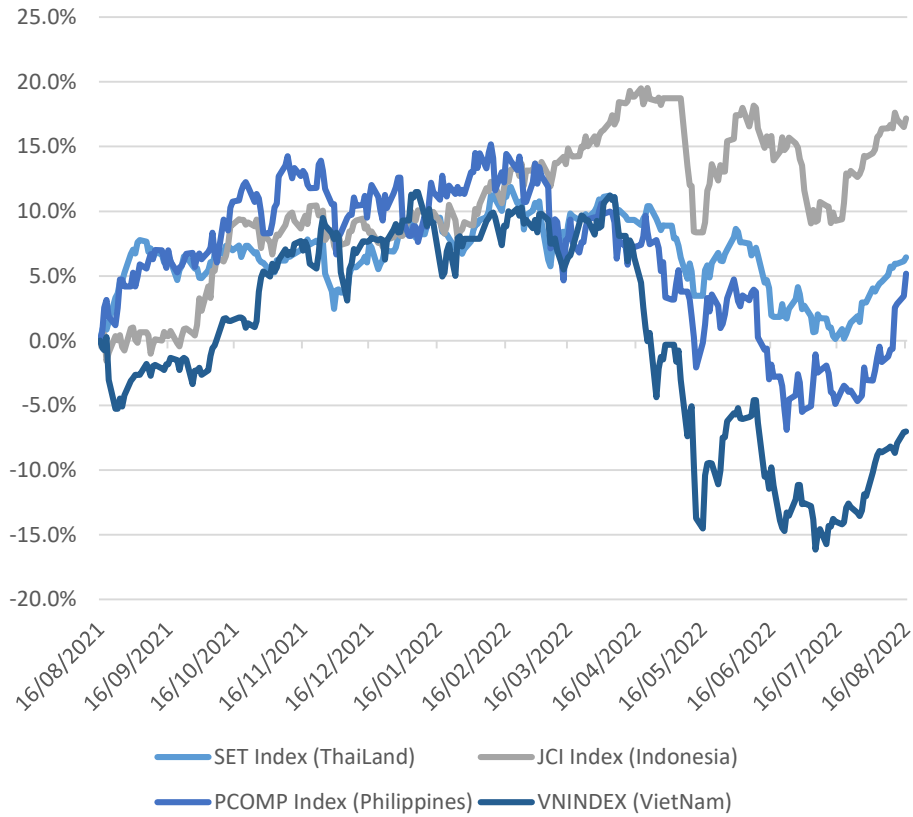


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

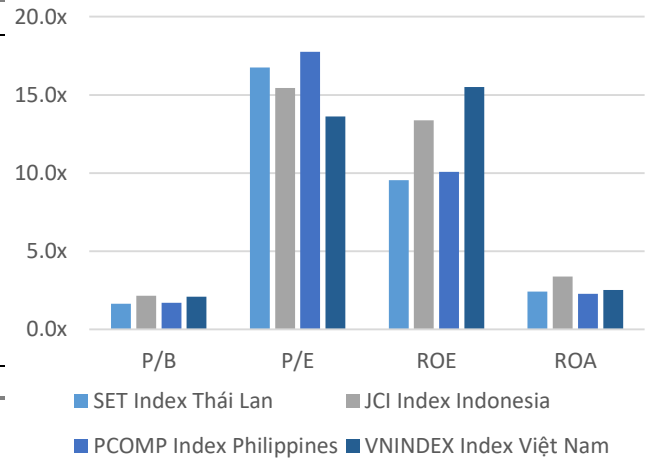
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.7x	2.1x
P/E		16.8x	15.44	17.8x	13.6x
ROE	%	9.55	13.37	10.09	15.49
ROA	%	2.43	3.38	2.28	2.52
Vốn hóa	Tỷ USD	550.32	628.03	169.79	216.28
GTGD	Tỷ USD	1.91	0.73	0.07	0.59
LS cổ tức	%	2.72	2.52	1.99	1.43

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written